

Số: 03/2025/QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày 13 tháng 01 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

Quy định mức chi đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường,  
hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm  
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm  
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung  
một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15,  
Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15, Luật Các tổ chức tín dụng số  
32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ  
quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 6874/TTr-STC ngày 19 tháng  
12 năm 2024; Báo cáo thẩm định số 427/BC-STP ngày 10 tháng 12 năm 2024 của  
Sở Tư pháp và ý kiến thống nhất của thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh (Văn bản  
lấy ý kiến số 58/VP.UBND-KTTC ngày 06 tháng 01 năm 2025).

## QUYẾT ĐỊNH:

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định mức chi đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi  
thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh theo quy định tại Điều 27  
Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định  
về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức, đơn vị được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giao thực hiện  
nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định  
của pháp luật.

2. Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc lập, sử dụng và  
thanh toán, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư  
khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định của pháp luật.

### **Điều 3. Mức chi đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư**

1. Mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

a) Mức chi 100.000 đồng/người/buổi (1/2 ngày làm việc) áp dụng đối với các nội dung chi sau:

Chi tổ chức họp với người có đất, chủ sở hữu tài sản trong khu vực thu hồi để phổ biến, tuyên truyền các chính sách, pháp luật về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và tiếp nhận ý kiến, tổ chức vận động người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản liên quan thực hiện quyết định thu hồi đất thực hiện dự án.

Chi phát tờ khai, hướng dẫn người có đất, chủ sở hữu tài sản kê khai; kiểm tra, đối chiếu giữa tờ khai với kết quả kiểm kê, xác định mức độ thiệt hại với từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản cụ thể; tính toán giá trị thiệt hại về đất, nhà, công trình, cây trồng, vật nuôi và tài sản khác.

Chi lập, thẩm định, phê duyệt, công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư từ khâu tính toán, xác định mức bồi thường, hỗ trợ đến khâu phê duyệt phương án, thông báo công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Chi tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; nhận mốc giới giải phóng mặt bằng tại thực địa, bàn giao mặt bằng sau thu hồi đất.

Chi phục vụ việc hướng dẫn thực hiện, giải quyết những vướng mắc trong tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

b) Mức chi 150.000 đồng/người/buổi (1/2 ngày làm việc) áp dụng đối với nội dung chi sau: Chi kiểm kê số lượng nhà, công trình, cây trồng, vật nuôi và tài sản khác bị thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất của từng chủ sở hữu tài sản.

2. Mức chi tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất:

a) Mức chi 100.000 đồng/người/buổi (1/2 ngày làm việc) áp dụng đối với các nội dung chi sau:

Chi thông báo, tuyên truyền vận động các đối tượng thực hiện quyết định cưỡng chế kiểm đếm, quyết định cưỡng chế thu hồi đất.

Chi cho công tác quay phim, chụp ảnh phục vụ cho việc thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất.

Chi phí bảo vệ, chống tái chiếm đất sau khi tổ chức thực hiện cưỡng chế thu hồi đất của thửa đất cưỡng chế thu hồi đến thời điểm hoàn thành việc giải phóng mặt bằng.

b) Mức chi 150.000 đồng/người/buổi (1/2 ngày làm việc) áp dụng đối với nội dung chi sau: Chi phục vụ công tác tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất.

3. Các nội dung chi khác có liên quan trực tiếp đến việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất mà chưa có định mức, tiêu chuẩn, đơn giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định và chưa được quy định mức chi tại Quyết định này: Đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư lập dự toán theo thực tế cho phù hợp với đặc điểm của từng dự án và thực tiễn của địa phương, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí ngân sách và thanh quyết toán theo hóa đơn, chứng từ hợp pháp.

4. Việc lập, phê duyệt dự toán, sử dụng và thanh quyết toán chi phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách, pháp luật về đầu tư công.

#### **Điều 4. Quy định chuyển tiếp**

Đối với trường hợp đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt dự toán chi phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, chi phí cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2024 đến trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành mà chưa thực hiện thanh toán hoặc chưa hoàn thành việc thanh toán thì thực hiện việc lập, thẩm định, phê duyệt lại dự toán chi phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, chi phí cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất theo mức chi quy định tại Quyết định này.

#### **Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 01 năm 2025.

2. Bãi bỏ Quyết định số 3948/2015/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định mức trích; mức chi kinh phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất và công tác lập, thẩm định giá đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *lucaca*

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
  - Bộ Tài chính;
  - Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
  - TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
  - CT, các PCT UBND tỉnh;
  - Trung tâm truyền thông tỉnh;
  - V0, V2, TM, QLĐĐ, TH;
  - Lưu: VT, TM7.
- 03b, QĐ02-QPPL

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

*Wu Van Dien*  
**Vũ Văn Diện**